

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Hướng dẫn về mẫu hợp đồng tiêu thụ nông sản hàng hoá

thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/06/2002 của Thủ tướng Chính phủ

Để triển khai thực hiện chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng tại Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn mẫu hợp đồng như sau:

I. YÊU CẦU ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG TIÊU THỤ NÔNG SẢN HÀNG HÓA

- Hợp đồng phải phản ánh đầy đủ các nội dung sau: Những căn cứ để xây dựng hợp đồng và một số thông tin cần thiết về các bên tham gia ký hợp đồng; nội dung các bên tham gia ký hợp đồng thỏa thuận với nhau về: số lượng các loại hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng, quy cách sản phẩm của hàng hóa, phương thức, thời gian, địa điểm giao nhận hàng; điều kiện cho các bên (nếu có) để tạo sự gắn bó trong hợp đồng; phương thức thanh toán hợp đồng; cách xử lý các rủi ro bất khả kháng trong quá trình thực hiện hợp đồng; trách nhiệm về vật chất trong thực hiện hợp đồng; giải quyết tranh chấp hợp đồng; hiệu lực của hợp đồng; chữ ký, con dấu hợp pháp của các bên ký hợp đồng và các đơn vị xác nhận hoặc công chứng.

- Các điều khoản ghi trong hợp đồng phải rõ ràng, chặt chẽ, dễ hiểu. Trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng với đại diện các hộ nông dân thì người đại diện phải thảo luận với hộ nông dân mình đại diện để có sự thống nhất.

- Hợp đồng được ký kết phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã hoặc chứng thực của Phòng công chứng huyện nơi sản xuất nông sản hàng hóa theo hợp đồng. Trong mọi trường hợp, cần thông báo hợp đồng đã ký kết cho Ủy ban nhân dân xã, Hội Nông dân Việt Nam xã trong vùng dự án để phối hợp theo dõi, hỗ trợ thực hiện.

II. GIẢI THÍCH MẪU HỢP ĐỒNG

1. Về đối tượng ký hợp đồng:

Đối tượng của hợp đồng tiêu thụ nông sản hàng hóa là các Tổng công ty, công ty, hợp tác xã (gọi chung là các doanh nghiệp tiêu thụ, chế biến, xuất khẩu) ký hợp đồng mua nông sản hoặc bán vật tư với các hộ nông dân, trang trại, đại diện các hộ nông dân và hợp tác xã về các hàng hóa nông sản nguyên liệu hoặc các vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp (trồng trọt có giống, phân bón, thuốc trừ sâu, chăn nuôi có giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y,...). Đại diện của hộ phải có biên bản thỏa thuận cử đại diện của các hộ.

2. Về Điều 1 của hợp đồng:

Số lượng nông sản hàng hóa phải được ghi chính xác, rõ ràng, cụ thể theo sự thỏa thuận của các bên ký hợp đồng và phải tính theo đơn vị đo lường của Nhà nước với từng loại hàng hóa.

3. Về Điều 2 của hợp đồng:

Phải ghi rõ trong hợp đồng phẩm chất, quy cách tiêu chuẩn kỹ thuật, kích thước, màu sắc, mùi vị, độ ẩm, tạp chất của hàng hóa, v.v... nhưng tùy từng loại hàng hóa mà hai bên có thể thỏa thuận về các điều kiện phẩm chất, quy cách cho phù hợp.

4. Về Điều 3 của hợp đồng:

Bên mua ứng trước vật tư và chuyển giao công nghệ cho Bên bán (nếu có), ứng trước vật tư: tùy từng ngành, cần ghi cụ thể tên gọi số lượng từng loại, giá trị, phương thức giao vật tư.

Chuyển giao công nghệ: tùy điều kiện, Bên mua chuyển giao công nghệ cho Bên bán để làm ra các sản phẩm có chất lượng theo yêu cầu của Bên mua tại Điều 2. Hợp đồng cần ghi rõ nội dung chuyển giao và trách nhiệm của các bên liên quan.

5. Về Điều 4 của hợp đồng: